

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày 16/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu – Nguyên Phó trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ông Khuru Hán Quang – Ủy viên, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lâm Quang Tr;** sinh ngày 29/9/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: đường P, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường P, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T và bà Hồ Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt;

2. **Lã Minh N;** sinh ngày 11/01/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: đường H, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường L, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Vũ Nh và bà Trương Thị Bích N; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lã Minh N:* Ông Lã Vũ Nh, sinh năm 1980; địa chỉ: đường L, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; là cha ruột của bị cáo; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Lã Minh N:* Bà Lê Thị Minh Nguyệt, sinh năm

1978; Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Nguyệt Lê thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; đã gửi Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo N và đề nghị vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thanh L, sinh ngày 09/4/2005; địa chỉ: đường T, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/3/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 11 trên đường tuần tra đêm trước số 1A Phú Thọ, Phường 1, Quận 11 phát hiện hai thanh niên đi trên xe mô tô 02 bánh, biển số 59U2- 05903 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi đeo chéo của Lâm Quang Tr (người điều khiển xe) có 03 gói nylon chứa thực vật khô (m1 - là ma túy cần sa); Trong túi đeo chéo của Lã Minh N (người ngồi sau xe) có 01 hộp giấy bên trong có 50 gói giấy trắng chứa thực vật khô (m2 - là ma túy cần sa) và 01 lọ thủy tinh chứa thực vật khô (m3 - là ma túy cần sa) nên Tổ tuần tra đưa tất cả về Công an Phường 1, Quận 11 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Quang Tr và Lã Minh N.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lã Minh N tại số đường L, phường Tân Tạo, quận Bình Tân thu giữ: 03 hộp nhựa chứa cần sa (m4,m5,m6), 02 bịch nylon chứa cần sa (m7, m8), 07 gói nylon chứa thảo mộc dạng nắm (m9), 01 hộp giấy bên trong chứa 25 ống hình trụ tròn nhãn Dab Lab chứa chất lỏng là ma túy loại: Delta 9 - Tetrahydrocannabinol; 01 thùng mút màu trắng; 01 cân điện tử, 50 túi nylon không chứa gì, 01 máy hàn túi nylon; 01 máy hút chân không; 01 ống hút nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 3181/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Gói 1: Thực vật khô (m1) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 4,2703g, loại cần sa. Đây là ma túy thu giữ trong người của Lâm Quang Tr dùng để sử dụng.

- Gói 2: Thực vật khô (m2) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 23,41g, loại cần sa.

- Gói 3: Thực vật khô (m3) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 1,7067g, loại cần sa.

- Gói 4: Thực vật khô (m4) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 25,79g, loại cần sa.

- Gói 5: Thực vật khô (m5) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 68,79g, loại cần sa.

- Gói 6: Thực vật khô (m6) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 104,55g, loại cần sa.

- Gói 7: Thực vật khô (m7) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 91,09g, loại cần sa.

- Gói 8: Thực vật khô (m8) là ma túy cần sa ở thể khô, có tổng khối lượng 64,84g, loại cần sa.

- Gói 9: Nấm khô (m9) ở thể khô, có tổng khối lượng 20,03g, không tìm thấy ma túy.

Các gói từ (m2 – m3) là ma túy Tr chở N đi bán. Tổng khối lượng 25,1167g cần sa.

Các gói từ (m2 – m8) là ma túy của N dùng để mua bán. Tổng khối lượng 380,1767g cần sa.

Tổng khối lượng ma túy loại cần sa thu giữ của bị cáo N là 380,1767g.

Tại bản Kết luận giám định số 2878/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Chất lỏng trong các lọ nhựa của 25 ống hình trụ tròn được niêm phong là ma túy, tổng thể tích: 25,75ml, loại Delta 9 – Tetrahydrocannabinol.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Lã Minh N, Lâm Quang Tr và Nguyễn Thanh L (tên gọi khác: Kiệt) khai nhận: Vào sáng ngày 31/3/2023 N có trực tiếp bán cho Nguyễn Thanh L (Kiệt) 02 liều cần sa trị giá 300.000 đồng; đến trưa cùng ngày Lâm tiếp tục hỏi mua cần sa thì N đã gọi điện thoại cho Tr qua nhà của N lấy ma túy đi bán cho Lâm 01 gói cần sa trị giá 250.000 đồng, N trả công cho Tr là 50.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N tiếp tục gọi cho Tr qua nhà chở N đi bán ma túy cho Khang (không rõ lai lịch) tại xã Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh gồm 02 liều cần sa giá 250.000 đồng, N trả tiền công cho Tr là 50.000 đồng. Trên đường về N nói Tr chở qua khu Tên Lửa quận Bình Tân để giao ma túy cho Lâm (không rõ lai lịch) nhưng khi đến nơi không giao được. Tr tiếp tục chở N đi qua đường Thái Phiên - Quận 11 để Tr mua cần sa về sử dụng. Sau khi Tr mua được ma túy, cả hai quay về đến đường Phú Thọ thuộc Phường 1, Quận 11 thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 11 kiểm tra phát hiện bắt giữ. 03 gói ma túy thu giữ trong người Tr mục đích để sử dụng. Số ma túy thu giữ trong người của N và số ma túy thu giữ khi khám xét tại nhà của N, mục đích để bán lại kiếm lời. Đối với số ma túy thu giữ tại nhà của N, Tr hoàn toàn không biết. Ngoài ra, N đã 03 lần bán cần sa cho Lâm Quang Tr để Tr sử dụng. N và Tr tự sử dụng ma túy riêng, không có sử dụng cùng nhau.

Qua xét nghiệm chất ma túy, kết quả xác định Lâm Quang Tr, Lã Minh N và Nguyễn Thanh Lâm dương tính với ma túy cần sa.

Vật chứng của vụ án:

- 09 gói ma túy có ghi vụ số 3181 có chữ ký điều tra viên, giám định viên và chứa số ma túy còn lại sau giám định.

- 20 ống hình trụ tròn nhãn “Lad Dab” ghi vụ số 2878 có chữ ký điều tra viên, giám định viên và chứa số ma túy còn lại sau giám định.

Tạm giữ của Lã Minh N:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X trắng. Đây là điện thoại N dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tiền Việt Nam 360.000 đồng (Trong đó số tiền thu được từ việc mua bán ma túy là 100.000 đồng; còn lại 260.000 đồng là tài sản cá nhân của N).

- 01 túi đeo màu xám; 01 lọ thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 thùng mút màu trắng; 01 máy hàn túi nylon; 01 máy hút chân không màu đen; 50 vỏ nylon không chứa gì. Đây là các dụng cụ N sử dụng cho việc phân chia ma túy để bán.

Tạm giữ của Lâm Quang Tr:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5. Đây là điện thoại Tr dùng để liên lạc mua bán ma túy giúp N.

- 01 túi đeo màu cam. Đây là vật dụng Tr dùng để chứa ma túy mua về để sử dụng.

- 01 xe mô tô hiệu Winer biển số 59U2 - 059.03. Đây là phương tiện Tr dùng để chở N đi giao ma túy. Qua xác minh xe trên do Lâm Thanh Dũng và Lê Thị Tuyết Mai bán cho Lâm Quang Tr.

Tạm giữ của Nguyễn Thanh L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Đây là điện thoại L dùng để liên lạc với N để mua ma túy.

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKSQ11 ngày 17 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo Lâm Quang Tr, Lã Minh N tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 rút một phần Cáo trạng. Rút truy tố các bị cáo Tr và N đối với tình tiết định khung phạm tội “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Chỉ truy tố các bị cáo Lâm Quang Tr, Lã Minh N tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lã Minh N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; bị cáo Lâm Quang Tr từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa gửi Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Lã Minh N đến Hội đồng xét xử và đề nghị vắng mặt tại phiên tòa nêu quan điểm như sau: Không có ý kiến gì về phần tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu đồng thời xem xét thêm đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo N như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo vô cùng khó khăn, bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và phạm tội do thiếu nhận thức về pháp luật. Để cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ hơn mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Như vậy cũng đã đủ sức răn đe đối với bị cáo và đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với bị

cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày: Người bào chữa cho bị cáo N không có ý kiến về tội danh và điều khoản truy tố. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N như đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho các bị cáo mức án phù hợp.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo N trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo N. Bị cáo phạm tội cũng có phần trách nhiệm của gia đình không quan tâm đến bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào sáng ngày 31/3/2023, bị cáo Lã Minh N trực tiếp bán 02 điều cần sa cho Nguyễn Thanh L với giá 300.000 đồng. Đến trưa cùng ngày, N tiếp tục đưa cho bị cáo Lâm Quang Tr 02 điều cần sa để Tr bán cho L với giá 250.000 đồng, N trả công cho Tr 50.000 đồng. Đến chiều cùng ngày N và Tr cùng chở nhau trên xe mô tô hiệu Winer biển số 59U2- 05903 đi bán 02 điều cần sa cho Khang (chưa rõ lai lịch) ở xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh với giá 250.000 đồng, N trả tiền công cho Tr là 50.000 đồng. Sau đó, N và Tr tiếp tục đi bán cần sa cho Lân (chưa rõ lai lịch) ở đường Tên Lửa, quận Bình Tân nhưng không thực hiện được.

Đến khoảng 21 giờ 30 ngày 31/3/2023. Tr điều khiển xe chở N đến đường Thái Phiên, Quận 11 để Tr mua 03 gói ma túy về để sử dụng. Sau đó, cả hai bị cáo điều khiển xe lưu thông khi đến trước số 1A đường Phú Thọ, Phường 1, Quận 11 thì bị Tổ tuần tra 363 phát hiện, bắt quả tang N đang cất giữ 50 điều cần sa chưa giao được cho Lân. Tr đang cất giữ trong người 03 gói cần sa vừa mua được để sử dụng. Ngoài ra, trước đó N đã bán cần sa cho Tr được 03 lần, Tr cũng xác nhận đã mua ma túy của N được 03 lần.

Bị cáo Tr đã giúp bị cáo N bán ma túy được 02 lần (vào trưa và chiều ngày 31/3/2023) cho 02 người (Nguyễn Thanh Lâm và Khang) và một lần Tr và N đi bán 50 điều cần sa (khối lượng 23,41 gam) cho Lân (chưa rõ lai lịch) ở đường Tên Lửa, quận Bình Tân, nhưng không giao ma túy được cho Lân. Do khi đến nơi để giao ma túy cho Lân, N gọi điện cho Lân nhưng không liên lạc được.

Các bị cáo Lã Minh N, Lâm Quang Tr đã bán ma túy 03 lần cho 03 người, ngoài ra N còn bán ma túy cho Tr khoảng 03 lần. N còn cất giấu ma túy trong người và tại nơi ở với tổng khối lượng cần sa 380,1767 gam (bao gồm 50 điều cần sa có khối lượng 23,41 gam) và 25,75ml ma túy loại Delta 9 – Tetrahydrocan với mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính và ma túy thu giữ tại nơi ở bị cáo mục đích cũng để bán khi có người hỏi mua thì bị cơ quan Công an Quận 11 phát hiện bắt quả tang. Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 02 chất ma túy như trên đối với hành vi mua bán ma túy của N quy định tại khoản 2 Điều 251 của

Bộ luật hình sự là 29,551767% (Căn cứ vào Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 rút truy tố các bị cáo về tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì không có chứng cứ để chứng minh trong một lần phạm tội, các bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy đối với từ 02 người trở lên. Do đó, đại diện Viện kiểm sát rút truy tố đối với các bị cáo về tình tiết định khung hình phạt phạm tội “Đối với 02 người trở lên” là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Qua những vấn đề đã được chứng minh của vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lã Minh N, Lâm Quang Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn ý thức được hậu quả gây ra cho xã hội khi thực hiện hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng.

Các bị cáo cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nên mang tính đồng phạm nhưng giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, câu kết chặt chẽ. Trong đó bị cáo N có vai trò chủ mưu, rủ bị cáo Tr cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn; bị cáo Tr là đồng phạm giúp sức tích cực, cùng tham gia với bị cáo N bán chất ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ 4,2703 gam cần sa của bị cáo Tr chưa đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Lâm Quang Tr.

Đối tượng tên “A Thor” người đã bán ma túy cho bị cáo N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xác minh tại địa chỉ số 755 Lò Gốm, Phường 9, Quận 6 nhưng không có đối tượng tên “A Thor” như bị cáo N mô tả. Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh L, Công an Phường 1, Quận 11 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo N phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng chế tài đối với người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo N khi phạm tội đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên áp

dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự để lượng hình đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt các bị cáo phải chịu hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo N, Tr ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 09 gói ma túy có ghi vụ số 3181 có chữ ký điều tra viên, giám định viên và chứa số ma túy còn lại sau giám định; 20 ống hình trụ tròn nhãn “Lad Dab” ghi vụ số 2878 có chữ ký điều tra viên, giám định viên và chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 túi đeo màu xám; 01 lọ thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 thùng mút màu trắng; 01 máy hàn túi nylon; 01 máy hút chân không màu đen; 50 vỏ nylon không chứa gì; 01 túi đeo màu cam là vật dụng bị cáo Tr dùng để chứa ma túy. Đây là các chất ma túy và dụng cụ các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X trắng, đây là điện thoại bị cáo N dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, đây là điện thoại bị cáo Tr dùng để liên lạc mua bán ma túy giúp N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, đây là điện thoại Nguyễn Thanh L dùng để liên lạc với bị cáo N để mua ma túy. Những điện thoại này các bị cáo và Nguyễn Thanh L sử dụng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước;

- Tiền Việt Nam 360.000 đồng, trong đó xác định được số tiền thu được từ việc mua bán ma túy là 100.000 đồng nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước; còn lại 260.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo N nên trả lại cho bị cáo;

- 01 xe mô tô hiệu Winer biển số 59U2 - 059.03. Xe trên do ông Lâm Thanh Dũng và bà Lê Thị Tuyết Mai đã bán cho Lâm Quang Tr, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Tr. Bị cáo Tr sử dụng xe này làm phương tiện chở bị cáo N đi bán ma túy nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 91; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lã Minh N;

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Quang Tr;

Tuyên bố các bị cáo Lã Minh N, Lâm Quang Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lã Minh N 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang Tr 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 09 (chín) gói niêm phong ghi vụ số 3181 có chữ ký của giám định viên, điều tra viên sau giám định; 20 (hai mươi) ống hình trụ tròn nhãn “Lad Dab” ghi vụ số 2878 có chữ ký của giám định viên, điều tra viên sau giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 64/LNK-ĐCSMT ngày 04/6/2023).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô 02 bánh biển số 59U2 - 059.03; số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam (Theo Giấy nộp tiền của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 nộp vào Kho bạc Nhà nước Quận 11); 01 điện thoại di động hiệu iphone x của Lã Minh N; 01 điện thoại di động hiệu iphone 5 của Lâm Quang Tr; 01 điện thoại di động hiệu iphone x của Nguyễn Thanh Lâm (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 37/LNK-ĐCSMT ngày 07/4/2023).

- Trả lại cho bị cáo Lã Minh N số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi đeo màu xám, 01 túi đeo màu cam, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 thùng mút màu trắng, 01 máy hàn túi nylon, 01 máy hút chân không màu đen, 50 vỏ nylon không chứa gì (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 37/LNK-ĐCSMT ngày 07/4/2023).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Lê Thu;

Ông Khuru Hán Quang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, đối với:

Bị cáo Lâm Quang Tr; sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo
Lã Minh N; sinh ngày 11/01/2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh
tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 91; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lã Minh N;

Căn cứ vào Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Quang Tr;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lã Minh N và Lâm Quang Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lã Minh N 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang Tr 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 09 (chín) gói niêm phong ghi vụ số 3181 có chữ ký của giám định viên, điều tra viên sau giám định; 20 (hai mươi) ống hình trụ tròn nhãn “Lad Dab” ghi vụ số 2878 có chữ ký của giám định viên, điều tra viên sau giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 64/LNK-ĐCSMT ngày 04/6/2023).

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô 02 bánh biển số 59U2 - 059.03; số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam (Theo Giấy nộp tiền của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 nộp vào Kho bạc Nhà nước Quận 11); 01 điện thoại di động hiệu iphone x của Lã Minh N; 01 điện thoại di động hiệu iphone 5 của Lâm Quang Tr; 01 điện thoại di động hiệu iphone x của Nguyễn Thanh Lâm (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 37/LNK-ĐCSMT ngày 07/4/2023).

- Trả lại cho bị cáo Lã Minh N số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi đeo màu xám, 01 túi đeo màu cam, 01 lọ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 thùng mút màu trắng, 01 máy hàn túi nylon, 01 máy hút chân không màu đen, 50 vỏ nylon không chứa gì (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 37/LNK-ĐCSMT ngày 07/4/2023).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo N có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa cho bị cáo N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 50 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Lê Thu;

- Ông Khru Hán Quang.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lâm Quang Tr**, sinh ngày 29/9/2003; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 2715/1 đường Phạm Thế Hiển; chỗ ở: 2715/1 đường Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- NTG CA Quận 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Lê Thu;
- Ông Khuru Hán Quang.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lã Minh N**, sinh ngày 11/01/2006; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 628/89/34/7 đường Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 183/34 đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- NTG CA Quận 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

